

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**  
**CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
ML01009: PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG (INTRODUCTION TO LAWS)

**I. Thông tin về học phần**

- Học kì: 01
- Tín chỉ: 02 (**Lý thuyết 2 – Thực hành 0 - Tự học 6**)
- Giờ tín chỉ đổi với các hoạt động học tập
  - + Học lý thuyết trên lớp: 22,5 tiết
  - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 7,5 tiết
- Giờ tự học: 90 tiết
- Đơn vị phụ trách:
  - Bộ môn: Pháp luật
  - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input checked="" type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>		
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh  Tiếng Việt

**II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần**  
**\* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:**

Chuẩn đầu ra	Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra
Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	
<b>Kiến thức chung</b>	
CDR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế, môi trường, chính trị, xã hội và nhân văn trong lĩnh vực quản lý đất đai.	Chỉ báo 1.4: Áp dụng kiến thức chính trị, xã hội và nhân văn trong lĩnh vực quản lý đất đai.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CDR8. Làm việc độc lập, hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ và tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý đất đai.	8.1. Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

<b>Chuẩn đầu ra</b> Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	<b>Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra</b>
CĐR9. Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.	9.2. Có ý thức học tập suốt đời.

\* **Mục tiêu:** Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên:

- Về kiến thức: Học phần nhằm giúp người học có kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, về một số nội dung pháp lý cơ bản và khả năng vận dụng nó vào đời sống và công tác.
- Về kỹ năng: Thực hiện thành thạo kỹ năng phối hợp làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện, tư vấn pháp lý trong thực tiễn.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức liên quan đến pháp luật; tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp.

\* **Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT		
		1.4	8.1	9.2
ML01009	Pháp luật đại cương	P	I	I

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Áp dụng các quy định pháp luật cơ bản về hành chính, dân sự, kinh tế... vào công việc thực tiễn	CB1.4
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K2	Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm	CB8.1
K3	Có ý thức tìm hiểu, trau dồi kiến thức pháp luật phục vụ đời sống và nghề nghiệp	CB9.2

### III. Nội dung tóm tắt của học phần

#### ML01009. Pháp luật đại cương (Introduction to laws) (2 TC:2-0-6)

Một số vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước và Pháp luật; Một số nội dung cơ bản về Nhà nước và Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nội dung cơ bản của Luật Dân sự và Luật Hình sự; Nội dung cơ bản của Luật Kinh tế, Luật Lao động, Luật Hôn nhân và Gia đình; Nội dung cơ bản của Luật Hành chính và pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

## **IV. Phương pháp giảng dạy và học tập**

### **1. Phương pháp giảng dạy**

- Phương pháp thuyết trình.
- Phương pháp nêu vấn đề.
- Phương pháp sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong giảng dạy.
- Phương pháp giảng dạy kết hợp với phương tiện đa truyền thông.
- Phương pháp seminar nhóm.

### **2. Phương pháp học tập**

- Nghe giảng.
- Nghiên cứu tài liệu.
- Thuyết trình.
- Hỏi đáp.
- Trao đổi, thảo luận.

## **V. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự ít nhất 75% thời gian học trên lớp
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc giáo trình và tài liệu trước khi đến lớp học theo yêu cầu cụ thể
- Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải hoàn thành bài tập nhóm và tham gia buổi thuyết trình và thảo luận của nhóm mình
- Tham gia thi cuối kì

## **VI. Đánh giá và cho điểm**

### **1. Thang điểm: 10**

**2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric**

### **3. Phương pháp đánh giá**

**Bảng 1: Kế hoạch đánh giá và trọng số**

Rubric đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
<b>Đánh giá quá trình</b>			
Rubric 1. <i>Tham dự lớp</i>	K3	10	Tuần 1- 10
Rubric 2. <i>Thảo luận</i>	K1, K2, K3	30	Tuần 8-10
<b>Đánh giá cuối kì</b>			
Rubric 3. <i>Đánh giá cuối kỳ</i>	K1	60	Thi kiểm tra

**Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần**

KQHTMD	Chỉ báo thực hiện KQHTMD
K1	Chỉ báo 1: Nhận diện các quan hệ pháp luật cơ bản trong thực tiễn (quan hệ pháp luật hình sự, dân sự, lao động, kinh tế, hôn nhân gia đình...)
K1	Chỉ báo 2: Vận dụng các quy định pháp luật để giải quyết các tình huống pháp lý cơ bản trong thực tiễn

### Rubic 1: Đánh giá Tham dự lớp

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 6,5-8,4 điểm	Trung bình 4-6,4 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia; làm việc riêng	Không chú ý/ không tham gia; làm việc riêng
Thời gian	50	Không vắng	Vắng 1 buổi 3 tiết/2 buổi 2 tiết	Vắng 2 buổi 3 tiết/3 buổi 2 tiết	

### Rubic 2: Đánh giá thảo luận

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 6,5-8,4 điểm	Trung bình 4-6,4 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Nội dung	10	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
	20	Chính xác, khoa học	Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ	Tương đối chính xác, còn 1 sai sót quan trọng	Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng
Cấu trúc và tính trực quan	10	Cấu trúc bài và slides rất hợp lý	Cấu trúc bài và slides khá hợp lý	Cấu trúc bài và slides tương đối hợp lý	Cấu trúc bài và slides chưa hợp lý
	10	Rất trực quan và thẩm mỹ	Khá trực quan và thẩm mỹ	Tương đối trực quan và thẩm mỹ	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ
Kỹ năng trình bày	10	Dẫn dắt vấn đề và lập luận lôi cuốn, thuyết phục	Trình bày rõ ràng nhưng chưa lôi cuốn, lập luận khá thuyết phục	Khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng
Tương tác cử chỉ	10	Tương tác bằng mắt và cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt và cử chỉ khá tốt	Có tương tác bằng mắt, cử chỉ nhưng chưa tốt	Không tương tác bằng mắt, cử chỉ
Quản lý thời gian	10	Làm chủ thời gian và hoàn toàn linh hoạt điều chỉnh theo tình huống	Hoàn thành đúng thời gian, thỉnh thoảng có linh hoạt điều chỉnh theo tình huống	Hoàn thành đúng thời gian, không linh hoạt theo tình huống	Quá giờ
Trả lời câu hỏi	20	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng nhưng chưa nêu được định hướng	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng

		ràng, thỏa đáng	hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	
--	--	--------------------	----------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------	--

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Tham dự các buổi học trên lớp: Theo quy định của Học viện

Tham dự thi cuối kì: Không đủ điều kiện dự thi nếu không tham gia thảo luận, thuyết trình trên lớp.

### VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

#### \* Sách giáo trình/Bài giảng:

- Trường Đại học Luật HN (2021) Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật, Nhà xuất bản Tư pháp.

#### \* Tài liệu tham khảo khác:

- Quốc hội (2013). Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013.
- Quốc hội (2019). Bộ luật Lao động được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019.
- Quốc hội (2018). Luật Phòng, chống tham nhũng được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ
- Quốc hội (2015). Bộ luật Hình sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).
- Quốc hội (2015). Bộ luật Tố tụng hình sự được Quốc hội thông qua nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015.
- Quốc hội (2015). Bộ luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2015.
- Quốc hội (2015). Bộ luật Tố tụng Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2015.
- Quốc hội (2015). Luật Tổ chức Chính phủ được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019.
- Quốc hội (2015). Luật Tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019.
- Quốc hội (2015). Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2015.
- Quốc hội (2015). Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2015.
- Quốc hội (2014). Luật Tổ chức Quốc hội được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2014.
- Quốc hội (2014). Luật Tổ chức Tòa án nhân dân được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2014.
- Quốc hội (2014). Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2014.
- Quốc hội (2014). Luật Bảo hiểm xã hội được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2014.

- Quốc hội (2014). Luật Hôn nhân và Gia đình được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2014.
- Quốc hội (2020). Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Quốc hội (2012). Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 06 năm 2012.
- Quốc hội (2005). Luật Thương mại được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.
- Thanh tra chính phủ (2011), Viện Khoa học Thanh tra. Tài liệu Bồi dưỡng về phòng, chống tham nhũng. Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- Thanh tra chính phủ (2011), Viện Khoa học Thanh tra. Sổ tay công tác phòng, chống tham nhũng. Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.

**\* Tài liệu tham khảo trực tuyến**

Thư viện quốc gia <https://nlv.gov.vn/>

Thư viện Học viện Nông nghiệp Việt Nam: <https://infolib.vnu.edu.vn/>

Văn bản Chính phủ: <https://vanban.chinhphu.vn/>

### VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1, 2	<p><b>Chương 1: Nội dung cơ bản về nhà nước và pháp luật</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy lý thuyết:</b></p> <p>1.1. Khái niệm, đặc điểm nhà nước và pháp luật</p> <p>1.1.1. Khái niệm, đặc điểm nhà nước</p> <p>1.1.2. Khái niệm, đặc điểm pháp luật</p> <p>1.2. Một số khái niệm pháp lý cơ bản</p> <p>1.2.1. Quy phạm pháp luật</p> <p>1.2.2. Quan hệ pháp luật</p> <p>1.2.3. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý</p> <p><b>Nội dung thảo luận: (0 tiết)</b></p> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn gốc ra đời của nhà nước và pháp luật</li> <li>- Các kiểu nhà nước và pháp luật</li> <li>- Phân biệt nhà nước với các tổ chức khác, phân biệt pháp luật với các quy ước xã hội khác</li> <li>- Cách thể hiện quy phạm pháp luật trong các văn bản quy phạm pháp luật</li> <li>- Sự kiện pháp lý</li> <li>- Phân loại quy phạm pháp luật</li> </ul>	K1, K2,K3
3, 4	<b>Chương 2: Nội dung cơ bản về Nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam</b>	K1, K2,K3

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
	<p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (5 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: (5 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>2.1. Bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> <li>2.1.1. Cơ quan quyền lực nhà nước</li> <li>2.1.2. Cơ quan hành chính nhà nước</li> <li>2.1.3. Cơ quan tòa án</li> <li>2.1.4. Cơ quan kiểm sát</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>2.2. Văn bản quy phạm pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> <li>2.2.1. Khái niệm, đặc điểm của văn bản quy phạm pháp luật</li> <li>2.2.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> </ul> <p><b>Nội dung thảo luận: (0 tiết)</b></p> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chất và đặc trưng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> <li>- Chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> <li>- Hình thức của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> <li>- Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực và hoạt động của bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay</li> </ul>	
4, 5, 6	<p><b>Chương 3: Nội dung cơ bản của Luật Dân sự và Luật Hình sự</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (7.0 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: (4.0 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>3.1. Nội dung cơ bản của Luật Dân sự</li> <li>3.1.1. Hợp đồng dân sự</li> <li>3.1.2. Quyền sở hữu</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>3.2. Nội dung cơ bản của Luật Hình sự</li> <li>3.2.1. Tội phạm</li> <li>3.2.2. Hình phạt</li> </ul> <p><b>Nội dung thảo luận: (3.0 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùa kê</li> <li>- Tố tụng dân sự và tố tụng hình sự</li> </ul> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (21 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại hợp đồng dân sự</li> <li>- Các biện pháp đảm bảo nghĩa vụ dân sự</li> <li>- Quyền sở hữu trí tuệ</li> <li>- Cấu thành tội phạm</li> <li>- Miễn trách nhiệm hình sự</li> <li>- Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ</li> <li>- Tính nhân đạo của hình phạt tử hình</li> </ul>	K1, K2,K3

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phản
	- Quan điểm áp dụng hình phạt tử hình của thế giới và Việt Nam	
7, 8	<p><b>Chương 4: Nội dung cơ bản của Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Lao động và Luật Kinh tế</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (6.0 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: (3.0 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>4.1. Nội dung cơ bản của Luật Lao động</li> <li>4.1.1. Việc làm và tiền lương</li> <li>4.1.2. Thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động</li> <li>4.1.3. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi</li> <li>4.1.4. Bảo hiểm xã hội</li> <li>4.2. Nội dung cơ bản của Luật Kinh tế</li> <li>4.2.1. Chủ thể kinh doanh</li> <li>4.2.2. Hoạt động thương mại và hợp đồng thương mại</li> </ul> <p><b>Nội dung thảo luận: (3.0 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết hôn; quan hệ giữa vợ và chồng</li> <li>- Quan hệ giữa cha mẹ và con; ly hôn</li> </ul> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan hệ pháp luật lao động</li> <li>- Các nguyên tắc cơ bản của Luật Lao động</li> <li>- Giải quyết tranh chấp lao động</li> <li>- Quan hệ pháp luật lao động</li> <li>- Điều kiện thành lập doanh nghiệp</li> <li>- Pháp luật về phá sản</li> <li>- Hủy hôn nhâm trái pháp luật</li> <li>- Chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân</li> </ul>	K1, K2,K3
9, 10	<p><b>Chương 5: Nội dung cơ bản của Luật Hành chính và pháp luật về phòng, chống tham nhũng</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: (4.5 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>5.1. Nội dung cơ bản của Luật Hành chính</li> <li>5.1.1. Chủ thể của Luật Hành chính</li> <li>5.2.2. Vi phạm hành chính và trách nhiệm hành chính</li> <li>5.2. Nội dung cơ bản của pháp luật về phòng chống tham nhũng</li> <li>5.2.1. Khái niệm về tham nhũng</li> <li>5.2.2. Pháp luật về giải pháp phòng chống tham nhũng</li> <li>5.2.3. Pháp luật về hành vi tham nhũng và xử lý tham nhũng</li> </ul> <p><b>Nội dung thảo luận: (1.5 điểm)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực trạng phòng chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay</li> </ul>	K1, K2,K3

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thủ tục hành chính</li> <li>- Tố tụng hành chính</li> <li>- Các biện pháp cưỡng chế hành chính</li> <li>- Hình thức và phương pháp quản lý hành chính</li> <li>- Sự khác biệt giữa vi phạm hành chính với hình phạt</li> <li>- Vấn đề kê khai tài sản trong phòng chống tham nhũng</li> <li>- Xử lý người tham nhũng và tài sản tham nhũng</li> <li>- Tác hại về tham nhũng</li> </ul>	

### IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: đủ chỗ ngồi, thiết bị ánh sáng, làm mát, cách âm... phù hợp.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy chiếu, màn chiếu, micro, loa.
- E-learning: Đảm bảo hệ thống truy cập phần mềm dạy trực tuyến (Ms.Teams, Zoom...) thuận tiện, máy tính, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet với băng thông đáp ứng nhu cầu người dùng, không để xảy ra nghẽn mạng hay quá tải. Phòng học trực tuyến đầy đủ ánh sáng, cách âm tốt, thông thoáng, ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023

GIÁNG VIÊN BIÊN SOẠN

Nguyễn Thị Minh Hạnh

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Ngàn

K. TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Thị Thu Hà



GS.TS. Phạm Văn Cường

**PHỤ LỤC**  
**THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: Vũ Văn Tuấn	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912644808
Email: vvtuan@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage">http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: Nguyễn Thị Ngân	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912876750
Email: nthingan@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage">http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: Trịnh Thị Ngọc Anh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912082959
Email: ttnanh@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage">http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Hạnh	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 01692684378
Email: ntminhhanh@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage">http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: Đỗ Thị Kim Hương	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0983931686
Email: dtkhuong@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage">http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: Lê Thị Yến	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0989358385
Email: yennhikt25a@yahoo.com	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage">http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: Phạm Văn Anh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0915015911
Email: vananh.ec@gmail.com	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage">http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

**Các lần cải tiến (đề cương được cải tiến hàng năm theo qui định của Học Viện):**

- Lần 1- (7/2018): (1) Chính sửa CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT
- (2) Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá.
- Lần 2- (7/2019): (1) Cập nhật CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT (IPRM)
- (2) Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá;
- Lần 3-5 (7/2020 – 7/2022): Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy (kết hợp giảng dạy online), phương pháp đánh giá.
- Lần 6 (2023): Chính sửa CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT, cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá.